GIÁO DỤC NHẬN DIỆN THỦ ĐOẠN DIỄN BIẾN HÒA BÌNH CỦA THẾ LỰC THÙ ĐỊCH CHO HỌC SINH ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

NGUYỄN THÙY DƯƠNG
LÊ THỊ THÚY HIỀN
Trường Cao đẳng Sơn La

Nhận bài ngày 01/12/2025. Sửa chữa xong 22/12/2025. Duyệt đăng 29/12/2025.

Abstract

In the context of globalization and the rapid development of information technology, hostile forces have intensified their "peaceful evolution" strategy aimed at undermining Viet Nam across various fields, with ethnic minority communities becoming a primary target. Therefore, equipping ethnic minority students with the ability to recognize and prevent such tactics is a pressing and essential task. This article clarifies the contemporary manifestations and methods of "peaceful evolution" employed by hostile forces, and highlights the necessity of educating ethnic minority students in identifying these tactics. Based on this analysis, the paper proposes educational solutions to strengthen students' awareness and capacity to detect and counteract "peaceful evolution" strategies in ethnic minority areas today.

Keywords: *Ethnic minority students, identification education, peaceful evolution.*

1. Đặt vấn đề

Việt Nam có 54 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm khoảng 14,7% dân số, phân bố ở biên giới, miền núi - địa bàn có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh, điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và trình độ dân trí thấp. Các thế lực thù địch đã và đang lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, văn hóa để thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", tập trung tác động vào học sinh (HS), thanh thiếu niên đồng bào DTTS. Công nghệ số và mạng xã hội bùng nổ làm gia tăng các thủ đoạn chống phá tinh vi, gây lệch lạc nhận thức và suy giảm niềm tin chính trị của một bộ phận người trẻ. Vì vậy, giáo dục cho học sinh đồng bào DTTS năng lực nhận diện thủ đoạn "diễn biến hòa bình" là yêu cầu cấp thiết và lâu dài hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thủ đoạn diễn biến hòa bình của thế lực thù địch ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Dưới nhiều tên gọi như "chuyển hóa hòa bình", "cách mạng màu", "cách mạng nhung" hay "cách mạng đường phố", "diễn biến hòa bình" (DBHB) được xác định là chiến lược phản cách mạng của các thế lực thù địch, sử dụng biện pháp phi vũ trang nhằm từng bước làm thay đổi thể chế chính trị, đặc biệt ở các quốc gia xã hội chủ nghĩa, hướng tới phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản [1]. Đây không phải là xung đột vũ trang trực tiếp, mà là chiến tranh tư tưởng – chính trị mang tính lâu dài, tinh vi và đa chiều với mục đích thay đổi căn bản thể chế. Ở Việt Nam, đây là chiến lược lâu dài và toàn diện, tác động đồng thời vào tư tưởng, kinh tế, văn hóa, giáo dục, chính trị, truyền thông và tâm lý xã hội, khai thác các vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo và công nghệ số để chuyển hóa nhận thức, và thế hệ trẻ là tuyến đầu. Đảng đã nhiều lần xác định đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" là nhiệm vụ trọng yếu, trong đó giáo dục lý tưởng, bản lĩnh chính trị và trách nhiệm công dân cho thế hệ

Email: duongnguyen0609@gmail.com

trẻ là một mặt trận an ninh – tư tưởng – văn hóa then chốt [5, tr. 118]. Có thể khái quát các phương thức chủ yếu của chiến lược "diễn biến hòa bình" hiện nay như sau:

Một là, trên không gian mạng, các thế lực thù địch lợi dụng tính mở, ẩn danh và lan tỏa nhanh để xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; công kích đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; bóp méo thành tựu đổi mới, hình thành mạng lưới tài khoản và "influencer" giả nhằm dẫn dắt dư luận [3].

Hai là, trên lĩnh vực văn hóa – xã hội, chúng thúc đẩy xâm nhập các sản phẩm, lối sống lệch chuẩn, làm phai nhạt giá trị truyền thống, tác động sâu sắc đến tư tưởng, đạo đức và niềm tin xã hội, đặc biệt trong giới trẻ.

Ba là, về dân tộc, tôn giáo, các thế lực này lợi dụng khác biệt vùng miền, dân tộc và chính sách tự do tín ngưỡng để xuyên tạc, kích động chia rẽ, hợp thức hóa yêu sách "dân chủ", "nhân quyền", kêu gọi can thiệp từ bên ngoài [9, tr. 108-120].

Bốn là, đối với hệ thống chính trị và lực lượng vũ trang, nhất là ở khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chúng thúc đẩy "phi chính trị hóa", gây mất đoàn kết nội bộ, tạo "điểm nóng" an ninh.

Năm là, trên bình diện đối ngoại, việc lợi dụng các diễn đàn và quan hệ quốc tế nhằm gây sức ép chính trị, kinh tế đối với Việt Nam là một thủ đoạn chiến tranh tâm lý – chính trị tinh vi, đa chiều.

Những thủ đoạn trên là mối đe dọa trực tiếp đến an ninh chính trị và trật tự xã hội ở Việt Nam. Đặc điểm chung của chiến lược DBHB trên tất cả các lĩnh vực là: sử dụng thủ đoạn phi bạo lực, khai thác điểm yếu nội bộ, kết hợp chặt chẽ các mặt trận chính trị, kinh tế, ngoại giao, tư tưởng. Điểm khác biệt nằm ở cách thức triển khai phù hợp với từng lĩnh vực: ví dụ, trên lĩnh vực ngoại giao dùng vận động quốc tế, trên lĩnh vực nội bộ lại dùng truyền thông mạng xã hội. Sự phối hợp nhịp nhàng giữa các lĩnh vực tạo thành một chiến lược tổng thể, đồng bộ, rất khó bị phát hiện và ngăn chặn kịp thời.

Hoạt động tuyên truyền, chống phá của các thế lực thù địch hiện nay tập trung có trọng điểm vào thế hệ trẻ, văn nghệ sĩ, đồng thời thâm nhập sâu vào khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa – nơi có đông đồng bào DTTS sinh sống, với đặc điểm trình độ dân trí còn hạn chế và đời sống kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn [4]. Chính những điều kiện thực tế này đã làm gia tăng mức độ dễ bị tổn thương trước các thủ đoạn tuyên truyền, kích động mang tính thù địch.

Về bản chất, "diễn biến hòa bình" ở vùng DTTS không diễn ra bằng bạo lực trực diện mà thông qua tác động gián tiếp, lâu dài nhằm làm suy giảm niềm tin chính trị và phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc. Các thế lực thù địch khai thác sự khác biệt về dân tộc, tôn giáo và những hạn chế trong phát triển kinh tế – xã hội để xuyên tạc chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước, quy kết các vấn đề thực tiễn thành "thiếu dân chủ", "phân biệt đối xử"… Chúng không trực diện chống phá mà chui sâu vào cơ sở tôn giáo, truyền đạo trái phép, biến tôn giáo thành công cụ để lôi kéo, dẫn dắt tư tưởng chống đối, kích động vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", đòi "đa nguyên, đa đảng"; lợi dụng chiêu bài "tự do", "nhân quyền" để xuyên tạc chính sách của Đảng và Nhà nước, gây hoài nghi, bất mãn trong nhân dân. Chúng cố tình bóp méo các vụ việc xử lý vi phạm pháp luật thành "đàn áp dân chủ", "bắt người vì chính kiến", từ đó kêu gọi sự can thiệp từ bên ngoài.

Trên phương diện phương thức, chúng lợi dụng không gian mạng để lan truyền các luận điệu về "dân chủ", "nhân quyền", "tự do tôn giáo", nhắm vào thanh niên DTTS và người dân vùng sâu, vùng xa, từng bước làm méo mó nhận thức, gây tâm lý bất mãn và phân hóa nội bộ; trong một số trường hợp, còn hướng tới kích động tụ tập, biểu tình hoặc gây mất ổn định xã hội. Thực tiễn đó cho thấy yêu cầu cấp thiết phải nâng cao nhận thức chính trị – xã hội phù hợp với đặc thù vùng DTTS, nhận diện rõ ràng, chủ động vạch trần bản chất của từng thủ đoạn đồng thời củng cố niềm tin của đồng bào vào tính đúng đắn và nhân văn của các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, nâng cao "sức đề kháng tư tưởng" trong quần chúng nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

2.2. Sự cần thiết phải giáo dục nhận diện thủ đoạn diễn biến hòa bình của thế lực thù địch cho học sinh đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động phức tạp, đồng thời quá trình

chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ, không gian mạng trở thành môi trường tác động sâu rộng đến nhận thức, tư tưởng và hành vi của xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ. Các thế lực thù địch ngày càng gia tăng hoạt động chống phá bằng những thủ đoạn "mềm", tinh vi, lợi dụng internet, mạng xã hội và các vấn đề nhạy cảm về tư tưởng, dân tộc, tôn giáo, văn hóa để xuyên tạc lịch sử, bóp méo chủ trương, chính sách, kích động hoài nghi và chia rẽ, thì giáo dục năng lực nhận diện thủ đoạn "diễn biến hòa bình" cho học sinh, đặc biệt là học sinh đồng bào DTTS, trở thành yêu cầu khách quan và cấp thiết.

Theo số liệu thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, Việt Nam là một trong những quốc gia có tốc độ phát triển internet và mạng xã hội nhanh, với gần 76 triệu người sử dụng mạng xã hội (chiếm 73,7% dân số); nhóm tuổi 18–34 chiếm tới 57,5% [3]. Với đặc điểm sử dụng song ngữ, thói quen tiếp cận internet thiên về giải trí (xem video, chơi game) hơn là đọc – phân tích thông tin càng tạo ra những "khoảng trống nhận thức", dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng, dẫn dắt tư tưởng, gieo rắc niềm tin mù quáng và kích động chia rẽ. Chính sự lan tỏa nhanh và khó kiểm soát của thông tin số cũng làm gia tăng nguy cơ bị tác động bởi các luồng tư tưởng sai lệch, thù địch.

Thực tiễn cho thấy, phần lớn HS DTTS sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn, dân cư phân tán, hạ tầng thông tin hạn chế, trình độ dân trí và kỹ năng số chưa đồng đều. Bên cạnh đó, vùng đồng bào DTTS như tỉnh Sơn La xuất hiện một số tổ chức mang màu sắc tôn giáo lén lút hoạt động bất hợp pháp, tà đạo như "Bà cô Dợ", Đạo lạ…, tiềm ẩn những yếu tố phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động mâu thuẫn, xuyên tạc chính sách, gây mất niềm tin vào chính quyền tác động đến nhận thức và niềm tin chính trị; gây nhiễu loạn hệ giá trị và bản sắc văn hóa, gia tăng nguy cơ bị lôi kéo, kích động và chia rẽ cộng đồng; ảnh hưởng đến hành vi và định hướng phát triển của học sinh. Điều này đã tạo ra nguy cơ tổn thương đặc biệt lớn đối với học sinh đồng bào DTTS, không chỉ về mặt nhận thức mà còn về niềm tin, hành vi và bản sắc.

Tại Trường Cao đẳng Sơn La, mô hình đào tạo "2 trong 1" kết hợp văn hóa phổ thông và giáo dục nghề nghiệp đã được triển khai tương đối đồng bộ, tập trung trang bị kiến thức phổ thông, chuyên môn nghề theo hướng mở, linh hoạt, gắn với thị trường lao động, đồng thời lồng ghép giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và giáo dục quốc phòng – an ninh nhằm bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, niềm tự hào và tự tôn dân tộc cho học sinh, SV, trong đó đa số là học sinh đồng bào DTTS. Trong đó, nội dung giáo dục phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch hiện nay được tích hợp trong môn Giáo dục quốc phòng – an ninh theo thông tư 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 với thời lượng 4 giờ cho trình độ trung cấp và cao đẳng; tập trung cung cấp kiến thức lý luận về âm mưu, thủ đoạn chống phá chủ nghĩa xã hội, quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và các giải pháp phòng, chống ở tầm vĩ mô. Tuy nhiên, nội dung giáo dục mới dừng lại ở trang bị tri thức lý thuyết, chưa chú trọng đầy đủ đến việc rèn luyện năng lực thực hành nhận diện thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trong môi trường số; các kỹ năng số, kỹ năng truy xuất – kiểm chứng thông tin, phân tích, phản biện và phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc trên mạng xã hội chưa được tích hợp một cách hệ thống, phù hợp với đặc thù nhận thức, văn hóa và điều kiện tiếp cận thông tin của HS DTTS.

Giáo dục nội dung này không chỉ dừng lại ở trang bị kiến thức lý luận chính trị cơ bản về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, mà cần gắn với các nội dung và phương pháp cụ thể như: rèn luyện kỹ năng số, kỹ năng nhận diện – kiểm chứng thông tin trên mạng xã hội; phát triển tư duy phản biện, khả năng phân tích và phản bác các luận điệu xuyên tạc; lồng ghép giáo dục lịch sử, văn hóa, dân tộc và pháp luật trong các tình huống thực tiễn của môi trường số. Thông qua đó, HS từng bước hình thành "miễn dịch tư tưởng", củng cố niềm tin chính trị, phát huy bản sắc văn hóa tộc người và ý thức trách nhiệm công dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và khối đại đoàn kết dân tộc, góp phần giữ vững ổn định chính trị – xã hội và thúc đẩy phát triển bền vững của địa phương, đất nước trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay [2].

2.3. Nội dung giáo dục nhận diện thủ đoạn diễn biến hòa bình của thế lực thù địch cho học sinh đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay

Vùng đồng bào DTTS với điều kiện địa lý cách trở, kinh tế – xã hội khó khăn và trình độ dân trí còn hạn chế là khu vực dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng để tác động về tâm lý, tín ngưỡng và bất bình xã hội. Chúng khai thác các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền; sử dụng mạng xã hội như YouTube, TikTok để tuyên truyền tư tưởng ly khai, xuyên tạc lịch sử và kích động tinh thần dân tộc cực đoan trong giới trẻ DTTS, nhất là ở Tây Nguyên và Tây Bắc [8]. Trong khi đó, giáo dục chính trị – công dân còn nặng lý thuyết, thiếu thực tiễn, khiến nhiều HS hạn chế năng lực phản biện và nhận diện thông tin xấu độc, dễ hình thành nhận thức lệch lạc khi tiếp cận không gian mạng. Do vậy, để các thủ đoạn DBHB của thế lực thù địch không còn xa lạ với HS đồng bào DTTS, nội dung giáo dục nhận diện trong nhà trường nên tập trung vào một số vấn đề như sau:

2.3.1. Tình yêu nước là giá trị tinh thần thiêng liêng, thể hiện lòng trung thành, ý thức bảo vệ Tổ quốc và tinh thần sẵn sàng hy sinh vì đất nước. Trong một quốc gia đa dân tộc như Việt Nam, tình yêu nước mang sắc thái đa dạng, phản ánh đặc điểm lịch sử, văn hóa và xã hội của từng tộc người. Với đồng bào DTTS, tình yêu nước gắn liền với tình yêu bản làng, rừng núi và cộng đồng, giữ gìn phong tục tập quán, bảo vệ môi trường, an ninh biên giới và văn hóa truyền thống với những biểu hiện riêng, chân thành của tinh thần yêu nước. Trong bối cảnh các thế lực thù địch lợi dụng sự khác biệt văn hóa để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, giáo dục học sinh DTTS về lòng yêu nước chân chính, phù hợp với đặc thù tộc người, có ý nghĩa nền tảng trong bảo vệ sự thống nhất quốc gia và phát triển bền vững, đúng như khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một" [6].

2.3.2. "Miễn dịch thông tin" được hiểu là năng lực nhận diện, phân tích và phản bác thông tin sai lệch, giúp học sinh giữ vững lập trường, ổn định tâm lý và tự bảo vệ trước các nguy cơ trên không gian mạng. Đối với học sinh DTTS, việc trang bị kỹ năng số thông qua giáo dục chính khóa và hoạt động trải nghiệm – như nhận diện tin giả, bảo mật thông tin cá nhân, ứng xử văn minh trên mạng – không chỉ bảo đảm an toàn cá nhân mà còn hình thành tư duy phản biện và bản lĩnh công dân trong thời đại số. Đây là giải pháp chiến lược nhằm phòng ngừa hiệu quả các thủ đoạn "diễn biến hòa bình" và bảo vệ an ninh tư tưởng quốc gia.

2.3.3. Trước thủ đoạn ngày càng tinh vi của các thế lực thù địch, HS DTTS không chỉ cần được bảo vệ mà có thể trở thành lực lượng tiên phong trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thông qua nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật và phát triển kỹ năng số, HS DTTS có thể lan tỏa thông tin tích cực như chia sẻ hình ảnh quê hương đổi mới, chính sách hỗ trợ của Nhà nước với các dự án phát triển du lịch cộng đồng, chương trình khuyến học và nông nghiệp sạch… trên các nền tảng số, mạng xã hội, diễn đàn thanh niên, sân khấu hóa… Những minh chứng này góp phần làm rõ bản chất sai lệch, phi lý của các luận điệu thù địch, đồng thời khẳng định tính đúng đắn và chính nghĩa trong chủ trương, đường lối cách mạng Việt Nam. Việc phát triển kỹ năng "miễn dịch thông tin" giúp các em phân biệt tin giả, tránh bị lôi kéo, đồng thời trở thành "người đưa tin chính thống" trong cộng đồng. Từ đó, HS DTTS trở thành "lá chắn mềm" bảo vệ an ninh tư tưởng học đường và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc trong bối cảnh đấu tranh với âm mưu DBHB.

Giáo dục nhận diện và ngăn chặn BDHB là nhiệm vụ chiến lược, không chỉ thuộc về ngành an ninh mà cần sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, chính quyền, tổ chức đoàn thể, gia đình và chính HS. Khi HS, đặc biệt là HS DTTS, được trang bị đầy đủ về tư tưởng, kỹ năng, đạo đức và nhận thức, các thế lực thù địch sẽ không còn cơ hội xuyên tạc, lôi kéo hay chia rẽ. Đây chính là giải pháp căn bản để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, gìn giữ khối đại đoàn kết dân tộc và xây dựng thế hệ HS DTTS phát triển toàn diện trong thời đại hội nhập và chuyển đổi số.

2.4. Phương pháp giáo dục nhận diện và ngăn chặn thủ đoạn diễn biến hòa bình của thế lực thù địch đối với học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay

Giáo dục không chỉ truyền thụ tri thức mà còn hình thành hệ giá trị, bản lĩnh chính trị và tư tưởng vững vàng cho HS, đặc biệt là HS vùng đồng bào DTTS. Giáo dục cần giúp các em nhận thức đúng lịch sử dân tộc, vai trò của Đảng và Nhà nước, đồng thời trang bị năng lực nhận diện, phản bác thông tin sai lệch, luận

điệu thù địch và các hình thức lôi kéo trên không gian mạng, tôn giáo cực đoan. Việc vận dụng phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, văn hóa và điều kiện sống của HS DTTS góp phần hình thành tư duy độc lập, thái độ chủ động trước các âm mưu phá hoại, qua đó củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và bảo vệ ổn định xã hội. Trên cơ sở đó, có thể đề xuất một số hoạt động giáo dục nhằm nâng cao năng lực nhận diện và ngăn chặn thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch như sau:

2.4.1. Học sinh DTTS cần được trang bị kiến thức hệ thống, chính thống về âm mưu, thủ đoạn của các TLTĐ thông qua hình thức giáo dục tích hợp. Việc lồng ghép nội dung nhận diện và ngăn chặn "diễn biến hòa bình" vào các môn học như Lịch sử, Giáo dục công dân, Quốc phòng – An ninh, cùng các hoạt động ngoại khóa và diễn đàn HS DTTS, là một chiến lược giáo dục toàn diện và bền vững. Phương pháp tích hợp liên môn và giáo dục trải nghiệm giúp HS tiếp cận kiến thức chính trị - xã hội một cách tự nhiên, gần gũi với đời sống thực tiễn, từ đó nâng cao tư duy phản biện, tinh thần cảnh giác và lòng yêu nước. So với lối truyền đạt truyền thống mang tính áp đặt, cách tiếp cận này hiệu quả hơn trong việc xây dựng bản lĩnh chính trị cho HS DTTS.

2.4.2. Việc ứng dụng công nghệ số trong giáo dục như mô phỏng tương tác, thực tế ảo (VR) hay trò chơi số hóa giáo dục, đang trở thành giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao tư duy phản biện và kỹ năng tự bảo vệ trước thông tin sai lệch cho HS DTTS. Thông qua các tình huống giả định liên quan đến "diễn biến hòa bình", học sinh không chỉ dễ tiếp thu nội dung nhạy cảm mà còn được rèn luyện khả năng xử lý tình huống một cách chủ động. So với phương pháp truyền thống, phương pháp mô phỏng trực quan, kích thích sự hứng thú, khuyến khích phản biện và góp phần hình thành khả năng "miễn dịch thông tin" – yếu tố then chốt trong bảo vệ an ninh tư tưởng trong thời đại số và hội nhập quốc tế.

2.4.3. Phát triển kỹ năng số và truyền thông số cho HS DTTS là yêu cầu tất yếu trong giáo dục thời đại số, đồng thời là phương thức hiệu quả để lan tỏa tình yêu nước và phản bác các thủ đoạn DBHB của thế lực thù địch. Khi được trang bị năng lực công nghệ và truyền thông, HS có thể chủ động chia sẻ thông tin chính thống, quảng bá hình ảnh quê hương, phản bác luận điệu sai trái qua video, infographic hoặc bài viết. Kỹ năng truyền thông số thực sự giúp HS hiểu được "sức mạnh mềm" của thông tin và vai trò của bản thân trong việc góp phần xây dựng không gian mạng lành mạnh, định hướng dư luận xã hội theo giá trị tích cực [10]. Phương pháp giáo dục này khuyến khích HS tham gia sáng tạo, nâng cao tư duy phản biện và ý thức chính trị, qua đó xây dựng "sức đề kháng" tư tưởng vững chắc và góp phần tạo dựng không gian mạng tích cực trong cộng đồng DTTS.

2.4.4. Tổ chức Đoàn – Đội giữ vai trò nòng cốt trong giáo dục tư tưởng chính trị và bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho HS vùng đồng bào DTTS. Thông qua sinh hoạt chi đoàn – liên đội, diễn đàn thanh niên và hoạt động ngoại khóa, HS được tiếp cận thông tin chính thống, nâng cao nhận thức chính trị và năng lực phản biện. Các mô hình như "Chi đoàn mạnh về chính trị – giỏi về kỹ năng số", "diễn đàn dân chủ" góp phần giúp HS nhận diện âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, đồng thời sử dụng mạng xã hội để lan tỏa giá trị tích cực, hình thành "miễn dịch tư tưởng" trong bối cảnh chuyển đổi số.

Đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là nhiệm vụ của toàn hệ thống chính trị, trong đó nhà trường giữ vai trò trung tâm. Việc xây dựng tổ tư vấn nhanh tại các trường vùng DTTS, với sự tham gia của giáo viên, cán bộ Đoàn – Đội, lực lượng an ninh cơ sở, già làng, người có uy tín và HS, góp phần nâng cao năng lực nhận diện, phản ứng và tự bảo vệ trước thông tin sai lệch. Mô hình này tăng cường phối hợp nhà trường – gia đình – xã hội, tạo môi trường giáo dục đồng thuận, phù hợp với đặc thù văn hóa cộng đồng DTTS.

3. Kết luận

Đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" là nhiệm vụ lâu dài, phức tạp và mang tính toàn dân, gắn với mục tiêu giữ vững ổn định chính trị – xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên của Nhân dân và nền độc lập, hòa bình của Tổ quốc. Trong bối cảnh đó, giáo dục nhận diện thủ đoạn "diễn biến hòa bình" cho HS đồng bào DTTS có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Thông qua việc trang bị tri thức chính trị – xã hội nền tảng, kỹ năng số và tư duy phản biện gắn với văn hoá bản địa, giáo dục góp phần hình thành "miễn dịch tư tưởng", củng cố niềm tin chính trị và ý thức công dân cho HS DTTS, qua đó tạo nền tảng bền vững bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và sự phát triển bền vững của đất nước trong thời đại chuyển đổi số.

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Chỉ đạo 35 (2020). *Nhận diện và đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc trên Internet*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] Ban Tuyên giáo Trung ương (2021). *Tài liệu bồi dưỡng nhận thức về diễn biến hòa bình.* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[3] Bộ Thông tin và Truyền thông (2023). *Báo cáo tổng kết an ninh mạng quốc gia.*

[4] Bùi Hoài Sơn, Nguyễn Thị Hồng Vân (2024). *Đấu tranh phòng chống âm mưu "Diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực văn hóa trong tình hình hiện nay,* Tạp chí Văn hóa nghệ thuật, số 569, tháng 5.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội XIII* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật. Hà Nội, tr.118.

[6] Hồ Chí Minh Toàn tập (tập 4, 1945-1946) xuất bản lần từ ba (2023) có sửa chữa. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[7] Nguyễn Phù Nghĩa. *Việt Nam "kém tự do internet" là đánh giá thiếu khách quan.* https://m.tapchiqptd.vn/vi/phong-chong-dbhb-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/viet-nam-kem-tu-do-internet-la-danh-gia-thieu-khach-quan-19633.html.

[8] Nguyễn Văn Dũng (2022). *Nhận diện các thủ đoạn của diễn biến hòa bình qua mạng xã hội ở vùng dân tộc thiểu số.* Tạp chí Quốc phòng toàn dân, tháng 4.

[9] Trần Văn Trọng (2023). *Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong phòng, chống chiến lược "Diễn biến hòa bình" ở Việt Nam hiện nay* (tập 13). Tạp chí Khoa học Trường Đại học Đồng Tháp, số 9, tr. 108-120.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC...

Tiếp theo trang 18

3. Kết luận

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam đã được hình thành, phát triển trong suốt quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước; là sự vận dụng và phát triển sáng tạo đạo đức cách mạng của Chủ nghĩa Mác-Lênin; là sự tiếp thu có chọn lọc và phát triển những tinh hoa văn hóa, đạo đức của nhân loại cả phương Đông lẫn phương Tây mà Người đã tiếp cận được trong quá trình hoạt động cách mạng đầy gian lao, thử thách vì mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm ĐĐCM là cái gốc, là nền tảng của người cách mạng. Bắt nguồn từ chức năng điều chỉnh suy nghĩ và hành vi của con người, ĐĐCM tạo ra động cơ hành động đúng đắn, tạo ra ý chí quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ của con người. Người nhấn mạnh: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân". Vai trò nền tảng của ĐĐCM được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang nhưng cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang; có đạo đức cách mạng thì gặp khó khăn, gian khổ, thất bại không rụt rè, lùi bước, khi gặp thuận lợi, thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, mới lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện ĐĐCM cho CB, ĐV và nhân dân.

Tài liệu tham khảo

[1] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 5, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[2] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 7, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[3] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 8, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 9, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[5] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 11, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[6] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 13, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[7] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 14, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[8] Thu Hằng (2024). *Kỷ luật 4.741 cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2024.* Nguồn: https://thanhnien.vn/ky-luat-4741-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-trong-nam-2024-185241221085122514.htm, ngày 21/12/2024.